TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 9 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập -Tự do - Hạnh phúc**
Số: 1395/2026/QĐST-HNGĐ	*Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 13 tháng 7 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 9 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ vào các điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 1221/2026/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 7 năm 2026 về việc: "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Bà Nguyễn Kim P; sinh ngày: ….; Địa chỉ: số 93/10I đường P, khu phố B, phường A, Thành phố Hồ Chí Minh.

Số CCCD: …., ngày cấp: 11/08/2021, nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.

2. Ông Nguyễn Thanh T; sinh ngày: ….; Địa chỉ: số 496 đường M, phường B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Số CCCD: …., ngày cấp: 29/07/2022, nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1.] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 03 tháng 7 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

[2.] Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như

sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Kim P và ông Nguyễn Thanh T thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số 42 cấp ngày 03/04/2018 do phường An Lạc A, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là phường An Lạc, Thành phố Hồ Chí Minh) cấp cho bà Nguyễn Kim P và ông Nguyễn Thanh T không còn giá trị pháp lý kể từ ngày ban hành quyết định công nhận thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Bà Nguyễn Kim P và ông Nguyễn Thanh T 01 (một) con chung: trẻ Nguyễn Khánh B, sinh ngày 11/09/2018.

Ghi nhận sự thỏa thuận của Bà Nguyễn Kim P và ông Nguyễn Thanh T về việc sau khi ly hôn, Bà Nguyễn Kim P là người trực tiếp trông nôm, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là trẻ Nguyễn Khánh B, sinh ngày 11/09/2018.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: ông Nguyễn Thanh T có nghĩa vụ cấp dưỡng cho Nguyễn Khánh B với mức 3.400.000 (ba triệu bốn trăm nghìn) đồng/ tháng. Việc cấp dưỡng được thực hiện vào ngày 01 (một) dương lịch hàng tháng, bắt đầu từ tháng 8 năm 2026 đến khi phát sinh căn cứ chấm dứt nghĩa vụ cấp dưỡng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, nếu người phải thi hành án không thực hiện hoặc chậm thực hiện nghĩa vụ thanh toán tiền cấp dưỡng thì người phải thi hành án còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại Điều 357 và Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai cản trở. Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại Khoản 5 Điều 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu người không trực tiếp nuôi con thực hiện các nghĩa vụ theo quy định tại Điều 82 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014; yêu cầu người không trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình tôn trọng quyền được nuôi con của mình.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng quyền thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Vì lợi ích của con chung theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc việc cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung: Bà Nguyễn Kim P và ông Nguyễn Thanh T xác định không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Bà Nguyễn Kim P và ông Nguyễn Thanh T cùng xác định không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng: Bà Nguyễn Kim P và ông Nguyễn Thanh T chịu, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí mà bà Bà Nguyễn Kim P và ông Nguyễn Thanh T đã nộp là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng, theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000490 ngày 02/7/2026 của Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh. Bà Nguyễn Kim P và ông Nguyễn Thanh T đã nộp đủ tiền lệ phí.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Thi hành án dân sự TP.HCM;
- VKSND khu vực 9-TP.HCM;
- UBND P. An Lạc-TP.HCM;
- Lưu: HS, VP.

THẨM PHÁN

Đào Tiến Trung